TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 24/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Chu Thị Lan Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thu Hà**

Ông **Nguyễn Kim Hợp**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tư Duy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đức Đông** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, (Tên gọi khác: Không) sinh ngày 01/10/1999; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm C, xã TV, huyện LS, tỉnh HB; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965 (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1984, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2022 đến ngày 29/10/2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

- Ông **Hoàng Văn Ch**, sinh năm 1969; (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT tại: Xóm C, xã TV, huyện LS, tỉnh HB.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Chị **Nguyễn Lệ Th**, sinh năm 1990. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: Xóm C, xã TV, huyện LS, tỉnh HB.

**Người làm chứng:*

1/. Anh **Đinh Văn H**, sinh năm 1990. (Vắng mặt)

HKTT: Xóm C, xã TV, huyện LS, tỉnh HB.

2/. Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1968.(Vắng mặt)

HKTT: Xóm C, xã TV, huyện LS, tỉnh HB.

3/. Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

HKTT: Xóm C, xã TV, huyện LS, tỉnh HB.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 15/10/2022, Nguyễn Văn H, SN 1999, HKTT: xóm C, TV, LS, HB có đến nhà ông Hoàng Văn Ch, SN 1969 thuộc xóm C, TV, LS, HB uống rượu với ông Ch và mấy người thợ đang xây nhà cho ông Ch. Đến khoảng 21 giờ 30 phút thì mọi người ra về hết, chỉ còn H và ông Ch ngồi uống rượu. Sau đó do uống rượu nhiều mệt nên H lên ghế sopha ở phòng khách nhà ông Ch để nằm ngủ. Ông Ch lúc này sợ bị mất tiền nên có lấy số tiền 47.000.000đ (*Bốn mươi bảy triệu đồng*) để ở tủ trong phòng khách bỏ vào túi quần. Sau đó ông Ch bị rơi tập tiền gần ghế sopha trong phòng khách gia đình. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày khi tỉnh dậy thấy trong phòng khách không có ai, Nguyễn Văn H thấy có một tập tiền gồm các tờ tiền mệnh giá 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) ở dưới đất gần chỗ H đang ngủ, biết đây là tiền của ông Ch. Lúc này H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên dùng tay cầm tập tiền lên giấu vào trong áo, trước bụng. Sau đó H đi về nhà luôn, khi về đến nhà tại xóm C, TV, LS, HB. Nguyễn Văn H bỏ tập tiền vừa trộm được ra đếm được 47.000.000đ (*Bốn mươi bảy triệu đồng*). Đến sáng ngày 16/10/2022, H dùng số tiền trộm cắp được đi hát ở quán Karaoke 86 thuộc TK14, TT Lương Sơn, Lương Sơn, Hòa Bình và một quán Karaoke ở huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (*Hiếu không nhớ địa chỉ hay tên quán*) và sử dụng vào mục đích chi tiêu cá nhân hết số tiền này. Nhận thấy hành vi mình của mình là sai, vi phạm pháp luật nên ngày 20/10/2022 Nguyễn Văn H đã đến Cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Về vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng Samsung Galaxy A23, mặt lưng màu xanh nhạt, số IMEI: 354491510981312 (Máy đã qua sử dụng).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị Nguyễn Lệ Th là chị gái bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường cho ông Hoàng Văn Ch số tiền 47.000.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu đồng*), ông Ch đã nhận đủ và không có yêu cầu đề nghị gì thêm về bồi thường dân sự, nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử công bố lời khai trước cơ quan điều tra của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSLS ngày 18/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn H mức án từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng Samsung Galaxy A23, mặt lưng màu xanh nhạt, số IMEI: 354491510981312 (*Máy đã qua sử dụng*)

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H đã tác động và nhờ chị gái là Nguyễn Lệ Th bồi thường cho ông Hoàng Văn Ch số tiền 47.000.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu đồng*), ông Ch đã nhận đủ và không có yêu cầu đề nghị gì thêm về bồi thường dân sự, nên không xem xét giải quyết.

Chị Nguyễn Lệ Th không yêu cầu bị cáo H trả lại cho chị số tiền 47.000.000 đồng chị bồi thường cho ông Ch nên không xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì, đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tội phạm xảy ra tại xóm C, xã TV, huyện LS, tỉnh HB, bị cáo bị truy tố theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt là 03 năm, theo quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị hại ông Hoàng Văn Ch có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: chị Hoàng Lệ Th có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng anh Đinh Văn H, Nguyễn Văn L, Bùi Văn H vắng mặt. Xét thấy trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ yêu cầu bồi thường của họ cũng như các yêu cầu khác, việc họ vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án cùng như quyền và lợi ích hợp pháp của họ nên Hội đồng xét xử tiếp tục làm việc theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về tội danh điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, khoảng 23 giờ 30 phút ngày 15 tháng 10 năm 2022 tại nhà ông Hoàng Văn Ch, SN: 1969 tại xóm C, TV, LS, HB. Nguyễn Văn H, SN: 1999, trú tại: xóm C, TV, LS, HB đã lén lút lấy trộm số tiền 47.000.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu đồng*) của ông Ch sau đó mang đi tiêu sài cá nhân hết. Ngày 20/10/2022 Nguyễn Văn H đã đến Cơ quan Công an huyện Lương Sơn đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Như vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn H theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Lương Sơn và gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân . Do vậy hành vi này cần bị lên án và phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự , giao bị cáo cho UBND cấp xã nơi bị cáo đang cư trú để quản lý, giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Số tiền bị cáo trộm cắp sau đó trong quá trình điều tra đã bồi thường cho ông Hoàng Văn Ch số tiền 47.000.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu đồng*), ông Ch đã nhận đủ và không có yêu cầu đề nghị gì thêm về bồi thường dân sự, nên không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Lệ Th là người đã trực tiếp bồi thường cho ông Hoàng Văn Ch số tiền 47.000.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu đồng*). Chị Th xác nhận chị là chị gái ruột của bị cáo Nguyễn Văn H, số tiền này chị hoàn toàn tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo và chị không không có yêu cầu gì đối với bị cáo, nên không xem xét giải quyết.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn có thu giữ: 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng Samsung Galaxy A23, mặt lưng màu xanh nhạt, số IMEI: 354491510981312. Đây là tài sản riêng của bị cáo không phải là công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 268, Điều 269, Điều 292, Điều 293, Điều 106 ; khoản 2 Điều 136 Bộ

luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt Nguyễn Văn H 18(*Mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/02/2023) .

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã TV, huyện LS, tỉnh HB giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn H thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng Samsung Galaxy A23, mặt lưng màu xanh nhạt, số IMEI: 354491510981312.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn ngày 31 tháng 01 năm 2023.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở TP tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- CQĐT; CQTHAHS huyện LS
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NVLQ
- UBND xã Tân Vinh
- Công thông tin điện tử TAND
- Luu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Chu Thị Lan Anh